

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
& Kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

Công trình: CSHT KHU DÂN CƯ TRUNG TÍN 2, THỊ TRẤN TUY PHƯỚC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 8382/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: CSHT Khu dân cư Trung Tín 2, thị trấn Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 9473/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: CSHT Khu dân cư Trung Tín 2, thị trấn Tuy Phước do Công ty TNHH Xây dựng An Vĩnh Phước lập, đã được Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Anh Kiệt thẩm tra tại Văn bản số 06/BCTT-CT ngày 08/07/2022 và Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 101/PKT&HT-KQTD ngày 21/07/2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện tại Tờ trình số 491/TTr-BQL ngày 27/07/2022 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 416/TTr-PTCKH ngày 28/07/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: CSHT Khu dân cư Trung Tín 2, thị trấn Tuy Phước, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: CSHT Khu dân cư Trung Tín 2, thị trấn Tuy Phước.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Tuy Phước.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Nhằm từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng trong khu vực, tăng quỹ đất ở phục vụ cho nhu cầu tái định cư trên địa bàn huyện; đồng thời góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng của địa phương.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

* San nền mặt bằng:

- Tổng diện tích san nền $S = 11.642,08m^2$.

- Cao độ khống chế theo cao độ quy hoạch được duyệt, cao độ đường Lê Công Miến và cao độ các khu dân cư hiện hữu.

- Vật liệu đắp bằng cấp phối đồi, độ chặt K90 và K95.

* Đường giao thông với tổng chiều dài $L = 392,92m$, bao gồm:

- Đường ĐS1, dài $L_1 = 300,55m$.

+ Bề rộng nền đường: $B_n = 15,5m$ (theo hồ sơ quy hoạch).

+ Bề rộng mặt đường: $B_m = 7,0m$.

+ Bề rộng lề đường: $B_{lề} = 8,5m$.

- Đường ĐS2: dài $L_2 = 92,37m$.

+ Bề rộng nền đường: $B_n = 6,0m$ (theo hồ sơ quy hoạch).

+ Bề rộng mặt đường: $B_m = 6,0m$.

- Kết cấu mặt đường bằng BTXM đá 2x4 M250 dày 20cm.

- Bó vỉa bằng BTXM đá 1x2 M250, vỉa hè lát gạch terrazzo.

- Tường chắn đất dài 195,51m. Kết cấu bằng bê tông M200 đá 2x4 trên lớp dăm đệm đá 4x6.

* Hệ thống thoát nước mưa:

- Xây dựng tuyến cống thoát nước mưa bằng BTLT D600 - D1500mm dài 195,5m, hố gas bằng BTCT đá 1x2 M200.

- Xây dựng công hộp kích thước 1,0x1,0m tại Km0+80m dài 30m đầu nối kênh tưới.

* Hệ thống thoát nước thải gồm các hố thu, hố thăm bằng BTCT đá 1x2 M200 và sử dụng ống DN200.

* Hệ thống cấp nước:

- Xây dựng tuyến ống cấp nước HDPE D110-PN10 dài 275m.
- Xây dựng tuyến ống cấp nước HDPE D63-PN10 dài 395m.
- Xây dựng ống HDPE D110-PN10 chò đầu nổi cấp nước cho hệ thống PCCC.

* Hệ thống cây xanh:

- Trồng cây xanh trên vỉa hè để tạo bóng mát và cảnh quan.
- Xây dựng các hố trồng cây bằng ống BTLT D800mm, khung viền hố trồng cây đổ BTXM đá 1x2 M250.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Xây dựng An Vĩnh Phước.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: theo hồ sơ thiết kế.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình Hạ tầng kỹ thuật, nhóm C.
- Cấp công trình chính: cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Xây dựng An Vĩnh Phước lập, đã được Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Anh Kiệt thẩm tra tại Văn bản số 06/BCTT-CT ngày 08/07/2022 và Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 101/PKT&HT-KQĐT ngày 21/07/2022.

9. Tổng mức đầu tư: 13.659.209.000 đồng.

(Bằng chữ: Mười ba tỷ, sáu trăm năm mươi chín triệu, hai trăm lẻ chín ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	6.922.950.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	182.577.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	459.930.000 đồng;
- Chi phí khác:	170.566.000 đồng;
- Chi phí GPMB:	5.293.264.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	629.922.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2023.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: do Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện phối hợp với UBND thị trấn Tuy Phước và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn lập HSMT & đánh giá HSDT	26.372	NS NN	Tự thực hiện	Thoán thuận giao việc	Quý III/2022	Trọn gói	30 ngày
2	Tư vấn giám sát thi công	177.642	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý III/2022	Trọn gói	350 ngày
3	Xây lắp	6.922.950	NS NN	Đấu thầu rộng rãi qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III/2022	Trọn gói	350 ngày
Tổng cộng: 7.126.964.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Tuy Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu HS (15);
- Lưu VT.K₃. T25.

Huỳnh Nam